

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số 44/2018/HNGĐ-ST

Ngày 28/ 9/ 2018

(V/v T/ c Hôn nhân và gia đình)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên
- Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Trứ, ông Nguyễn Xuân Trường.
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuận-Thư ký TAND huyện Hiệp Hòa.
- Đại diện Viện KSND huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc - Kiểm sát viên

Ngày 28/ 9/ 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 168 / 2018/ TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2018 về việc " Tranh chấp Hôn nhân và gia đình".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2018/QĐXX- ST ngày 13/ 8 / 2018 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị Triệu Thị H - SN 1992 (Có mặt).

2/ Bị đơn: Anh Tạ Văn T - SN 1991 (Có mặt) .

Cùng HKTT và nơi cư trú : Thôn Trung Thành, xã Hùng Sơn, H. Hiệp Hòa,T. Bắc Giang

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là chị Triệu Thị H trình bày: Chị H và anh Tạ Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hùng Sơn, huyện Hiệp Hòa tháng 8/ 2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ngay, hạnh phúc được một thời gian thì mâu thuẫn do không hợp nhau, anh T không quan tâm tới vợ con nên tình cảm vợ chồng không còn. Vợ chồng và gia đình hai bên đã tự hòa giải nhiều lần và đã hòa giải tại Tòa án nhưng không thành, do vậy vợ chồng ly thân từ cuối năm 2017 đến nay . Từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau sống. Chị H thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn anh T. Tại phiên tòa hôm nay chị H vẫn kiên quyết giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

-Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Tạ Quang Lâm- Sinh ngày 22. 3. 2016, hiện đang sinh sống với chị H ,chị H yêu cầu trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con .Hiện nay chị H đang làm việc tại Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hiệp Hòa , lương tháng là 17.000.000 đồng đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung.

-Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, quyền sử dụng đất các loại, nợ , công sức và các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Bị đơn là Tạ Văn T tại phiên tòa , tại bản tự khai và biên bản hòa giải tại Tòa án trình bày: Anh T và chị H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hùng Sơn, huyện Hiệp Hòa tháng 8/ 2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ngay, hạnh phúc được một thời gian thì mâu thuẫn do anh T bận công việc nên không có thời gian chăm sóc vợ con. Do vậy chị H đưa con chung về nhà mẹ ruột sinh sống từ cuối năm 2017 đến nay. Từ khi ly thân anh T vẫn quan tâm chị H và con chung. Do vậy chị H yêu cầu ly hôn thì T không đồng ý vì muốn vợ chồng đoàn tụ. Trường hợp chị H vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn thì anh T đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

-Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Tạ Quang Lâm- Sinh ngày 22. 3. 2016, chị H yêu cầu trực tiếp nuôi con chung thì anh T đồng ý nhưng có mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng con chung khi có đủ điều kiện.Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T đồng ý cấp dưỡng hoàn toàn chi phí nuôi dưỡng con chung.

-Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, quyền sử dụng đất các loại, nợ ,công sức và các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1/ Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về quan hệ hôn nhân : Chị H và anh T có đủ điều kiện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hùng Sơn, huyện Hiệp Hòa nên là hôn nhân hợp pháp. Do vậy yêu cầu khởi kiện của chị H là có căn cứ cần xem xét giải quyết theo điều 51- Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì chị H , anh T phát sinh mâu thuẫn như chị H trình bày là vợ chồng không hợp nhau, anh T không quan tâm tới vợ con nên tình cảm vợ chồng không còn.Vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần và đã hòa giải tại Tòa án nhưng không thành do vậy vợ chồng sống ly thân đến nay . Từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau sống. Tại phiên tòa chị H vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn anh T. Do vậy Hội đồng xét xử nhận định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H , anh T đã trầm trọng không thể đoàn tụ , mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài . Mặt khác, anh T cũng đề nghị trường hợp chị H vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn thì

giải quyết theo quy định pháp luật , do vậy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Tạ Quang Lâm- Sinh ngày 22. 3. 2016, hiện đang sinh sống với chị H , chị H yêu cầu trực tiếp nuôi con chung thì anh T đồng ý . Xét yêu cầu nuôi dưỡng con chung của chị H , Hội đồng xét xử nhận định : Chị H hiện đang làm việc tại Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hiệp Hòa,có thu nhập ổn định, đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung. Mặt khác, do con chung hiện chưa đủ 36 tháng tuổi nên cần giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là đúng quy định tại khoản 3, điều 81 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đảm bảo quyền lợi chính đáng của chị H và sự phát triển toàn diện của con chung.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu nên anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, quyền sử dụng đất các loại, nợ, công sức và các vấn đề khác : Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2/ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc thực hiện Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, cũng như việc chấp hành luật pháp của những người tham gia tố tụng, việc tiến hành thu thập chứng cứ và kiểm tra các chứng cứ đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị áp dụng các điều 51,56, 58, 81, 82, 83, và 84- Luật hôn nhân gia đình năm 2014; các điều 147; 227, 228, 271 và 273 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử :

- Quan hệ hôn nhân : Chị H được ly hôn anh T.

- Về con chung: Giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Tạ Quang Lâm- Sinh ngày 22. 3. 2016.

- Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, quyền sử dụng đất các loại, nợ , công sức và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết.

- Án phí sơ thẩm : Chị H phải chịu án phí 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Căn cứ nội dung trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng các điều 51, điều 56, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83, điều 84- Luật hôn nhân gia đình năm 2014; các điều 147; khoản 1, điều 227 , khoản 1, điều 228, điều 271 và điều 273- Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :

- Về quan hệ hôn nhân : Chị Triệu Thị H được ly hôn anh Tạ Văn T.

- Về con chung: Giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là là Tạ Quang Lâm- Sinh ngày 22. 3. 2016. Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con theo điều 84- Luật hôn nhân và gia đình.

-Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung .

-Tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, quyền sử dụng đất các loại, nợ , công sức và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết.

-Án phí sơ thẩm: Chị Triệu Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/ 2017/ 0001237, ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

2/ Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

-TAND T, BG

tòa

- VKSNDH. Hiệp Hòa

- THADSH. Hiệp Hòa,

- Đương sự,

- UBND xã Hùng Sơn

- Lưu

T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên

Nguyễn Văn Kiên